

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 09 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 3513/VPCP-TH ngày 17/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện báo cáo về tình hình của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 09 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 9 VÀ 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đạt tiến độ tích cực:

- Đối với dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện thuộc tỉnh Đồng Tháp đang thi công gói thầu xây lắp và đang cung cấp, lắp đặt thiết bị các gói thầu thiết bị. Đối với 03 trạm y tế tuyến xã, đã khởi công vào ngày 12/7/2023, đang thi công gói thầu xây lắp và đã thương thảo hợp đồng gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị.

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò: Trung ương hỗ trợ 290 tỷ đồng. Tiến độ dự án: Đang triển khai thi công, tiến độ đạt khoảng 94%. Trong tháng tiếp theo, sẽ tiếp tục thi công thả thảm đá và tường kè.

- Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1: Dự án khởi công vào ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành dự án vào tháng 10/2025. Hiện nay, nhà thầu đã triển khai thi công đường công vụ và cầu đường Thét, cầu Kênh Xáng 1, cầu Hội Đồng Tường, Xẻo Quýt, Cái Bèo. Trung tâm Phát triển quỹ đất (Sở Tài nguyên và Môi trường) đã tổ chức chi trả tiền cho người dân theo phương án bồi thường được 526/533 hộ, đạt tỷ lệ 98,7%.

Thực hiện chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội:

- Nguồn vốn cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ thực hiện đến ngày 13/9/2023 là 366,516 tỷ đồng (Ngân hàng Chính sách xã hội phân bổ 257,516 tỷ đồng; nhận uỷ thác do UBND Tỉnh giao 109 tỷ đồng). Tổng dư nợ 356,250 tỷ đồng (trong đó: dư nợ nguồn vốn Trung ương đạt 247,250 tỷ đồng; nhận uỷ thác cho vay giải quyết việc làm 109 tỷ đồng với 2.725 hộ vay).

- Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm (2022 - 2023) theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm: Đến ngày 31/8/2023, đã thực hiện hỗ trợ lãi suất với số tiền là **42,59 tỷ đồng, cho 68.751 khách hàng, với 75.164 món vay**, tăng 26,8 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 169,7% so với cuối năm 2022.

- Về chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất 2%/năm từ ngân sách nhà nước trong 02 năm (2022 - 2023) đối với khách hàng vay thông qua hệ thống ngân hàng thương mại (theo hướng dẫn Nghị định số 31/2022/NĐ-CP và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN): Tính đến ngày 31/8/2023, đã hỗ trợ lãi suất với dư nợ **1.808 tỷ đồng**, so với tháng trước tăng 97 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 5,67%); so với cuối năm 2022 tăng 1.348 tỷ đồng (tăng 293,04%).

Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí: Đến nay, đã giảm **21,5 tỷ đồng** tiền cho thuê đất, thuê mặt nước lũy kế đến tháng 04/2023. Về giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường, đã giảm **602 tỷ đồng** tiền thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu lũy kế đến tháng 7/2023.

2. Về phát triển kinh tế

Chín tháng đầu năm 2023, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt **5.609 tỷ đồng**, đạt **76,45%** dự toán; kinh tế phát triển khá so với cùng kỳ năm trước, giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng **3,01%**, giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng **5,95%**, tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tăng **13,24%** (giá hiện hành); có thêm **09** hợp tác xã thành lập mới (vượt kế hoạch); có thêm **06** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và **08** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt **74,3%**, trong đó, lao động đào tạo nghề đạt **53,3%**; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt **91,47%**; tỷ lệ chất thải rắn nguy hại được xử lý đạt **95%** (đạt kế hoạch).

2.1. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Tình hình sản xuất nông - lâm - thủy sản 9 tháng đầu năm 2023 tiếp tục phát triển ổn định, nông sản được tiêu thụ thuận lợi, nhiều mô hình sản xuất tiên tiến được nhân rộng. Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản (giá so sánh năm 2010) ước đạt 38.132 tỷ đồng, tăng 3,01% so với cùng kỳ năm 2022 (tương ứng tăng 1.115 tỷ đồng), đạt 77,61% so với kế hoạch. Kết quả đạt được trong tháng như sau:

a) Ngành trồng trọt (đến ngày 17/9/2023)

- **Đối với cây lúa:** Vụ Hè Thu đã xuống giống **185.760 ha**, đạt 99,4% kế hoạch, tăng 1,6% so cùng kỳ; diện tích thu hoạch 185.459 ha. Vụ Thu Đông 2023: Xuống giống được 120.300 ha, đạt 103,7% so với kế hoạch, lúa chủ yếu ở giai đoạn mạ - trổ chín, giá thành sản xuất dao động 3.268 - 3.643 đồng/kg (giảm 47-254 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2022), lợi nhuận dao động 25 - 30 triệu đồng/ha (tăng từ 9,7 - 17,5 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng

trước: Giá bán tăng đối với lúa thường IR50404 và đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp tăng¹.

- Đối với hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày:

Vụ Hè Thu 2023: Xuống giống 13.147 ha/13.902,5, đạt 94,6% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 12.912 ha gồm các loại hoa màu và rau các loại,... *Vụ Thu Đông 2023:* Xuống giống 5.972 ha/7.272 ha, đạt 82,1% so với kế hoạch, tăng 1.201 ha so với tháng trước. Giá bán các mặt hàng hoa màu biến động so với tháng trước², tình hình tiêu thụ vẫn ổn định³.

- Đối với cây ăn trái:

Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 43.162 ha. Một số mặt hàng trái cây chủ lực có giá bán tăng do nhu cầu thị trường⁴, tình hình tiêu thụ ổn định. So với cùng kỳ năm 2022, giá bán các loại trái cây biến động tăng từ 4.500 - 20.000 đồng/kg và giảm từ 5.000 - 7.000 đồng/kg tùy từng loại. Giá thành tăng từ 914 - 2.349 đồng/kg. Lợi nhuận biến động tăng từ 23 - 220 triệu đồng/ha và giảm từ 21 - 214 triệu đồng/ha tùy từng loại.

Trong 9 tháng đầu năm 2023, lĩnh vực trồng trọt tăng trưởng khá tốt, giá trị sản xuất ước đạt **23.111** tỷ đồng, tăng **5,7%** so với cùng kỳ năm 2022 (*tương ứng tăng 1.248 tỷ đồng*), đạt **77,6%** kế hoạch.

b) Ngành chăn nuôi

Đến thời điểm hiện tại, tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) là 147.029 con⁵. Giá thành sản xuất: từ 47.503 - 96.067 đồng/kg thịt hơi⁶, giá bán từ 46.023 -

¹ Cụ thể: lúa IR50404 tại ruộng giá 7.550 đồng/kg (tăng 250 đồng/kg so với tháng trước), Đài thơm 8 giá 7.933 đồng/kg (tăng 783 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 7.242 đồng/kg (tăng 292 đồng/kg so với tháng trước), OM 18 giá 7.967 đồng/kg, OM 5451 giá 7.700 đồng/kg.

² Cụ thể: Ót 35.000 đồng/kg (giảm 5.000 đồng/kg so với tháng trước), Bắp ăn tươi 7.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Bắp thức ăn gia súc 6.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Khoai môn 13.000 đồng/kg (giảm 2.000 đồng/kg so với tháng trước), Khoai lang 7.000 đồng/kg (giảm 1.300 đồng/kg so với tháng trước), Sen gương 18.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước).

³ So với cùng kỳ năm 2022, giá bán biến động tăng từ 1.000 - 3.000 đồng/kg và giảm 500 - 17.000 đồng/kg tùy từng loại hoa màu, giá thành tăng từ 244 - 2.122 đồng/kg. Lợi nhuận giảm từ 11 - 260 triệu đồng/ha.

⁴ Cụ thể: xoài cát Chu 26.500 đồng/kg (giảm 3.500 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 90.000 đồng/kg (tăng 45.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 26.500 đồng/kg (tăng 13.000 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 17.500 đồng/kg (giảm 2.500 đồng/kg so với tháng trước), nhãn Châu Thành 20.000 đồng/kg (tăng 5.000 đồng/kg so với tháng trước).

⁵ Trong đó: đàn heo là 119.003 con (trong đó số con ở thời điểm hiện tại là 74.540 con/106.882 con đạt 69,7 % so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023), bò 25.276 (số con thời điểm hiện tại là 18.461 con/44.987 con đạt 41% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023), trâu 654 con (số con ở thời điểm hiện tại là 475 con/3.401 con đạt 13,96% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023). Đàn gia cầm 5.334.000 con (kể cả xuất bán), trong đó đàn gà là 1.282.000 con (số con thời điểm hiện tại là 743.000 con/2.073.690 con đạt 35,82% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023), đàn vịt 4.027.000 con (số con thời điểm hiện tại là 3.037.000 con/4.005.000 con đạt 75,83% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023).

⁶ Trong đó: thịt heo hơi có giá 50.279 đồng/kg thịt hơi (giảm 7.386 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt bò 92.495 đồng/kg thịt hơi (tăng 567 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt trâu có giá 95.011 đồng/kg thịt hơi (tăng 581 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt gà 88.116 đồng/kg thịt hơi (giảm 5.712 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt vịt 46.023 đồng/kg thịt hơi (giảm 3.503 đồng/kg so với cùng kỳ).

92.495 đồng/kg thịt hơi⁷. Trong tháng, ghi nhận 01 ổ dịch lở mồm long móng tại 10 hộ nuôi bò trên địa bàn xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, số mắc bệnh là 62 con, chết, tiêu hủy 14 con.

Trong 9 tháng đầu năm 2023, giá trị sản xuất ngành chăn nuôi ước đạt **2.065** tỷ đồng, tăng **11,3%** so cùng kỳ năm 2022 (*tương ứng tăng 210 tỷ đồng*), đạt **72,2%** kế hoạch.

c) Ngành nuôi trồng thủy sản

Lũy kế diện tích nuôi thủy sản đến ngày 17/9/2023 là 5.180,77 ha⁸. Sản lượng thủy sản thu hoạch 426.503 tấn⁹; giá thành sản xuất cá tra thịt trắng trung bình 26.741 đồng/kg (*tăng 15 đồng/kg so với cùng kỳ*), người nuôi lỗ khoảng 158 triệu đồng/ha¹⁰; tình hình dịch bệnh xảy ra cục bộ, không lây lan thành dịch¹¹, các thủy sản khác như: tôm càng xanh, thát lát cườm, lươn,... vẫn phát triển ổn định¹².

Trong 9 tháng đầu năm 2023, giá trị sản xuất ngành hàng thủy sản ước đạt **10.240** tỷ đồng, giảm **4,4%** so cùng kỳ năm 2022 (*tương ứng giảm 470 tỷ đồng*), đạt **75,9%** kế hoạch.

d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP

Vai trò kinh tế tập thể trong hợp tác sản xuất và liên kết tiêu thụ tiếp tục được phát huy. Đến ngày 17/9/2023, toàn Tỉnh có **144** hội quán được thành lập (*tăng thêm 02 hội quán so với tháng trước*)¹³ với **7.268** thành viên. Thành viên hội quán

⁷ Trong đó: thịt heo hơi có giá 50.323 đồng/kg thịt hơi (giảm 5.802 đồng/kg so với tháng trước), thịt bò 92.495 đồng/kg thịt hơi (giảm 130 đồng/kg so với tháng trước), thịt trâu 72.781 đồng/kg thịt hơi (giảm 22.552 đồng/kg so với tháng trước), thịt gà 67.767 đồng/kg thịt hơi (giảm 7.858 đồng/kg so với tháng trước), thịt vịt 46.023 đồng/kg thịt hơi (giảm 2.852 đồng/kg so với tháng trước).

⁸ Trong đó: Trong đó, diện tích nuôi cá tra 2.183,64 ha/2.230 ha (đạt 97,92% chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023); tôm 582,25 ha/937 ha (đạt 62,14% chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023); cá khác 2.414,88 ha/3.040 ha (đạt 79,43% chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023); lồng, bè, vèo, mùng 21.292 chiếc (điều hồng: 4.996 lồng, bè; ếch 11.442 vèo).

⁹ Trong đó: cá tra là 334.691 tấn/387.000 tấn (đạt 86,48% chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023); tôm 1.056,3 tấn; cá khác 42.959,8 tấn; lồng, bè 47.795,9 tấn (điều hồng 42.299,92 tấn, ếch 8.402,73 tấn).

¹⁰ Thủy sản khác: cá điều hồng giá thành 36.353 đồng/kg (tăng 1.205 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận trên 136 triệu đồng/bè 93 m³; tôm càng xanh thương phẩm giá thành 146.167 đồng/kg (tăng 19.024 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lợi nhuận trên 35 triệu đồng/ha; cá lóc giá thành 38.475 đồng/kg (tăng 4.414 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận trên 2.888 triệu đồng/01ha; cá sặc rần giá thành sản xuất 53.345 đồng/kg (giảm 1.149 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận trên 86 triệu đồng/ha; ếch giá thành 35.306 đồng/kg (tăng 6.271 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận trên 0,7 triệu đồng/vèo 40m² (*giá thành được tính theo giá bình quân trong tháng*).

¹¹ Cụ thể: cá tra 15,15 ha bệnh xuất huyết, gan thận mù, vàng da, trắng gan, trắng mang; Ếch 07 vèo bệnh xuất huyết, queo cổ; Cá điều hồng 47 bè bệnh xuất huyết, ký sinh trùng, trắng mang; Cá lóc, cá rô 1,33 ha bệnh xuất huyết, ký sinh trùng. Cần tiếp tục quan tâm hơn nữa công tác phát hiện sớm, đề có hướng xử lý một cách có hiệu quả.

¹² Lũy kế từ đầu năm 2023, 86,6 ha cá tra bệnh xuất huyết, gan thận mù, môi trường, KST, vàng da, sưng bóng hơi, thối đuôi; Điều hồng xuất hiện 17 bè, bệnh xuất huyết, KST, thối mang; Ếch 391 vèo/bè bệnh xuất huyết, gan thận mù, chướng hơi, ngoẹo cổ, đường ruột; Trên cá lóc, cá rô, cá sặc rần, cá trê ghi nhận 27,85 ha bệnh xuất huyết, ký sinh trùng, tuột nhớt, lở loét, đen mình.

¹³ Tăng 02 Hội quán so với tháng trước. 01 Hội quán mới thành lập: Đồng Tâm Hội quán, huyện Tháp Mười, 01 Hội quán chưa ra mắt: Hội quán Du lịch Đồng Sen Tháp Mười, huyện Tháp Mười.

được thông tin về tình hình nông sản trong và ngoài nước, các mô hình khởi nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Các thành viên chia sẻ kinh nghiệm sản xuất theo hướng mới, kết nối doanh nghiệp với nông dân để liên kết sản xuất- tiêu thụ, hợp tác sản xuất theo hướng nông sản sạch, chất lượng, sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP đủ tiêu chuẩn vào các siêu thị và hướng đến xuất khẩu.

Trong 9 tháng đầu năm, đã có thêm **06** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới⁽¹⁴⁾ và **08** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao⁽¹⁵⁾. Tính chung toàn tỉnh có **109** xã đạt chuẩn nông thôn mới (*đạt 94,78%*) và **18** xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, **03** đơn vị hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự*), **02** huyện (*Tháp Mười, Cao Lãnh*) đạt chuẩn nông thôn mới.

Các sản phẩm OCOP của Tỉnh ngày càng đa dạng về mẫu mã, bao bì, chất lượng sản phẩm được nâng lên. Lũy kế, đến thời điểm hiện nay có **357** sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao và 5 sao (*trong đó có 275 sản phẩm đạt 3 sao và 81 sản phẩm đạt 04 sao, 01 sản phẩm 5 sao là hạt sen sấy của Công ty Nam Huy Đồng Tháp*); ngoài ra hiện có 03 sản phẩm tiềm năng đang được Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia xét công nhận 5 sao OCOP đợt 2/2023¹⁶.

2.3. Phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi và phát triển, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9/2023 tăng **7,6%** so với tháng trước, tăng **22,2%** so với tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm ước tăng **6,3%** so cùng kỳ. Trong tháng, hầu hết các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của Tỉnh đều tăng trưởng khá so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Lũy kế so cùng kỳ năm 2022, có sự tăng trưởng của **08** sản phẩm và có **04** sản phẩm có sản lượng giảm¹⁷. Chỉ số tiêu thụ tháng 9 so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt **5,4%** và **17,2%**, lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 9 tháng đầu năm 2023, ước **tăng 4,2%** so cùng kỳ. Chỉ số tồn kho tháng 9/2023 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt **6,2%** và **30,1%**.

⁽¹⁴⁾ Xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, Xã Long Khánh B; huyện Hồng Ngự; Xã An Long, Phú Hiệp, Phú Thành A huyện Tam Nông; Xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình.

⁽¹⁵⁾ Xã Mỹ An, xã Đốc Bình Kiều huyện Tháp Mười; Xã Tân Mỹ, xã Định An huyện Lấp Vò; Xã An Nhơn, huyện Châu Thành; Xã Tân Hội, thành phố Hồng Ngự; Xã Tân Thành, huyện Lai Vung; Xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh.

¹⁶ Phối hợp các đơn vị tư vấn đến trực tiếp tư vấn các chủ thể có sản phẩm tiềm năng 5 sao OCOP 2023-2025 hoàn thiện bao bì sản phẩm và câu chuyện sản phẩm bám sát vào các yêu cầu về bao bì sản phẩm tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ và sự đặc sắc của sản phẩm 5 sao OCOP. Ban hành Hướng dẫn số 3263/HD-SNN-OCOP ngày 23 tháng 08 năm 2023 về hướng dẫn hồ sơ sản phẩm tham gia dự thi đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Đồng Tháp.

¹⁷ (i) **04 sản phẩm giảm:** Cát khai thác giảm 53,1%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự giảm 16,5%; Sản phẩm may mặc giảm 4,8%; Bia giảm 10%. (ii) **08 sản phẩm tăng:** Gạo xay sát, lau bóng tăng 28,6%; Thức ăn thủy sản tăng 2,4%; Thuốc lá có đầu lọc tăng 152,5%; Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 4%; Thuốc viên các loại tăng 35,3%; Cá philê đông lạnh tăng 10,4%; nước sản xuất tăng 3,5%, Bê tông tươi tăng 7,3%.

Giá trị sản xuất công nghiệp 9 tháng ước đạt 51.394 tỷ đồng, tăng 5,95% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 70,97% kế hoạch.

Trong tháng, giá cả các mặt hàng thiết yếu ổn định, nguồn cung hàng hoá đảm bảo nhu cầu tiêu dùng trong dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 9/2023 ước đạt **10.642 tỷ đồng**, tăng 0,9% so với tháng trước và **tăng 14,2%** so với tháng cùng kỳ năm 2022; lũy kế 9 tháng ước đạt **95.078** tỷ đồng, tăng **13,24%** so với cùng kỳ năm 2022 và đạt **75,11%** kế hoạch năm.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) lũy kế đến cuối tháng 9/2023 ước đạt **915** triệu USD, bằng **81,7%** so với cùng kỳ 2022, đạt **59,61%** kế hoạch⁽¹⁸⁾, riêng xuất khẩu gạo có nhiều thuận lợi do nhu cầu nhập khẩu của các thị trường tăng cao; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt **531** triệu USD, bằng **90,13%** so với cùng kỳ 2022.

Tổng kim ngạch nhập khẩu lũy kế đến cuối tháng 9/2023 ước đạt **571,14** triệu USD, **giảm 3,1%** so cùng kỳ năm 2022, đạt **70,5%** so với mục tiêu kế hoạch năm; nhập khẩu xăng dầu các loại tăng **8%**; nguyên phụ liệu dệt may giảm **25,6%**, nguyên phụ liệu sản xuất tân dược tăng **96,7%** so cùng kỳ năm 2022.

Tổ chức thành công chuỗi sự kiện văn hoá - du lịch, với quy mô cấp Tỉnh, cấp khu vực⁽¹⁹⁾. Tổng lượt khách du lịch tháng 9/2023 là **200.000 lượt khách**, tăng 54,2% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng doanh thu du lịch tháng 9/2023 là **90 tỷ đồng**, tăng 61,3% so với cùng kỳ năm 2022. Nhìn chung, ngành du lịch tăng trưởng khả quan, ước tính trong 9 tháng đầu năm thu hút **3,2** triệu lượt khách, tăng **7,53%** so với cùng kỳ năm 2022, đạt **84,21%** kế hoạch, với tổng thu du lịch ước đạt **1.500** tỷ đồng, tăng **2,74%** so với cùng kỳ năm 2022, đạt **83,33%** kế hoạch.

2.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công phát triển kết cấu hạ tầng

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương "đồng hành cùng doanh nghiệp". Chỉ số PCI năm 2022 tiếp tục đạt kết quả khá tốt (*xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố*), 15 năm liền xếp trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành xuất sắc nhất cả nước. Tính đến ngày 19/9/2023, có **475** doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đầu tư là **2.595** tỷ đồng, đạt 73,1% kế hoạch; số doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động là 259 doanh nghiệp; doanh nghiệp giải thể là 93 doanh nghiệp và tái hoạt động 97 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng hơn **5.028** doanh nghiệp.

⁽¹⁸⁾ Thủy sản chế biến giảm so với cùng kỳ (*sản lượng bằng 74,66%; kim ngạch bằng 62,16%, đạt 45,2% kế hoạch năm*); bánh phồng tôm và các sản phẩm từ ngũ cốc (*sản lượng bằng 73,17%; kim ngạch bằng 62,13%, đạt 42,64% kế hoạch năm*); kim ngạch sản phẩm ngành may bằng 87,93%, đạt 60,53% kế hoạch năm.

⁽¹⁹⁾ Hoạt động hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng - mừng Xuân và Kỷ niệm 40 năm tái lập Thị xã Cao Lãnh, Đường hoa Xuân gắn với hoạt động tại Đường sách, Tuần lễ du lịch gắn với lễ hội hoa Xuân Sa Đéc và Đường hoa xuân Sa Đéc; Lễ hội quýt hồng lai Vung lần thứ nhất, Lễ hội Xoài Đồng Tháp lần thứ nhất năm 2023,...

Trong tháng 9 (*không có thu hút đầu tư dự án mới*); lũy kế 9 tháng năm 2023, thu hút được **11 dự án** đầu tư, tổng vốn đăng ký là **6.342 tỷ đồng**, trong đó, có **03 dự án FDI**, tổng vốn đăng ký là **437 tỷ đồng**²⁰.

Tổng số vốn đầu tư công năm 2023 (*kể cả vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang*) của Tỉnh là 6.501,780 tỷ đồng²¹. Kết quả giải ngân đến ngày 31/8/2023 là 4.126,428 tỷ đồng/6.501,780 tỷ đồng, đạt 63,47%, cao hơn 24,25% so với cùng kỳ (*năm 2022, đạt 39,21%*) và cao hơn 23,87% so với cả nước (*theo Công văn số 9348/BTC-ĐT ngày 31/8/2023 của Bộ Tài chính về việc tình hình thanh toán vốn đầu tư nguồn NSNN lũy kế 7 tháng, ước thực hiện 8 tháng kế hoạch năm 2023, thì ước thanh toán đến ngày 31/8/2023 của cả nước là 39,60%*)²².

2.5. Tài chính - tín dụng

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Ước thực hiện đến ngày 17/9/2023, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt **5.609** tỷ đồng, đạt **74%** dự toán năm, (*bằng 101,8% so với cùng kỳ năm 2022*); chi cân đối sách địa phương đạt **9.775** tỷ đồng, đạt **74,1%** dự toán năm, (*tăng 9,2% so với cùng kỳ năm 2022*).

Ước thực hiện đến ngày 30/9/2023: Huy động vốn đạt **66.450** tỷ đồng, so với cuối năm 2022 tăng **4.830** tỷ đồng, tỷ lệ tăng **7,8%**, đạt **96,3%** kế hoạch năm 2023; dư nợ đạt **101.650** tỷ đồng, so với cuối năm 2022 tăng **7.422** tỷ đồng, tỷ lệ tăng **7,9%**; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới **2%**.

3. Văn hóa - xã hội

- Chuẩn bị các nội dung cho năm học mới 2023 - 2024, nắm tình hình các trường chuẩn bị điều kiện cho năm học 2023 - 2024; bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi lớp 12 THPT tỉnh Đồng Tháp tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2023 - 2024; tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; triển khai các lớp thể thao trọng điểm trong nhà trường phổ thông năm 2023 chuẩn bị lực lượng tham gia Hội khỏe Phù đổng cấp tỉnh dự kiến tổ chức năm 2024; chuẩn bị các nội dung triển khai trong năm học mới 2023 - 2024 về công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; báo cáo công tác tổ chức, kết quả thi và tổng kết thi tốt nghiệp THPT 2023 và báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh vào lớp 10, lớp 10 chuyên năm học 2023 - 2024.

²⁰ Gồm: (1) Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Olam Global Agri Việt Nam tại Khu Công nghiệp Sa Đéc của Cty TNHH Olam Global Agri Việt Nam, vốn đăng ký đầu tư 350 tỷ đồng; (2) Dự án Go! Thanh Bình Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (45,54 tỷ đồng) và (3) Dự án Go! Hồng Ngự của Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (41,15 tỷ đồng).

²¹ Bao gồm: Trong đó: **1.1. Kế hoạch vốn năm 2023: 6.379,902 tỷ đồng**. Đến nay, đã phân bổ chi tiết: **6.379,902 tỷ đồng, đạt 100%** so với kế hoạch; **1.2. Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang: 121,878 tỷ đồng**.

²² Trong đó: **22.1. Giải ngân kế hoạch vốn năm 2023: 4.070,937 tỷ đồng/6.379,902 tỷ đồng tỷ đồng, đạt 63,81%** và đạt 68,23% so với kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao; Giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 chuyển sang: 55,491 tỷ đồng/121,878 tỷ đồng, đạt 45,53%.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được **13.503/15.000** học viên trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, đạt **90%** kế hoạch năm.

- Từ đầu năm đến ngày 19/9/2023, đã tổ chức được **26/28** phiên giao dịch việc làm, đạt **92,9%** kế hoạch, có **355** đơn vị doanh nghiệp tham dự với **8.128** lao động, học sinh tham dự. Lũy kế toàn Tỉnh có **28.351** lao động được giải quyết việc làm đạt **94,5%** so với chỉ tiêu kế hoạch năm, trong đó **1.331** lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng²³, đạt **88,7%**.

- Quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng **777** trường hợp.

- Bệnh tay chân miệng trong tháng mắc 500 ca so với thời điểm 31/7/2023 (664 ca) giảm 24,7% (giảm 164 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; bệnh sốt xuất huyết trong tháng mắc 293 ca, giảm 3,6% (giảm 11 ca) so với thời điểm 31/7/2023 (304 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong²⁴. Một số bệnh có số ca mắc tăng so kỳ năm 2022²⁵. Trong tháng không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. Công tác truyền thông sức khỏe thực hiện đa dạng nội dung trên báo và Đài Phát thanh truyền hình.

- Tổ chức họp báo công bố Giải Marathon Đất Sen Hồng - Đồng Tháp năm 2023 tại TP. Hồ Chí Minh. Tổ chức thành công môn Cầu mây trong khuôn khổ Đại hội Thể thao Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ IX - Hậu Giang năm 2023 và 02 giải thể thao Tỉnh: Giải Bóng chuyền vô địch tỉnh Đồng Tháp 2023, Giải Võ cổ truyền vô địch và trẻ tỉnh Đồng Tháp năm 2023. Phối hợp tổ chức giải thể thao chào mừng Đại hội Công đoàn Đồng Tháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028, Hội thao Khổi thi đua số 3. Trong tháng, cử 17 lượt huấn luyện viên và 97 lượt vận động viên tham dự 09 giải thể thao quốc gia, quốc tế và khu vực, đạt nhiều thành tích nổi bật²⁶.

²³ Thị trường lao động đến làm việc gồm: Nhật bản 1.103; Hàn Quốc 220; Đài Loan 08.

²⁴ (i) **Tay chân miệng**: trong tháng mắc 500 ca so với thời điểm 31/7/2023 (664 ca) giảm 24,7% (giảm 164 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong. Tổng số ca mắc TCM sau khi thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/8/2023 là 2.291 ca so với cùng kỳ năm 2022 (2.536 ca), giảm 9,7% (giảm 245 ca). TCM cộng dồn đến cuối tháng 8/2023 ghi nhận 01 trường hợp tử vong tăng 01 ca so cùng kỳ năm 2022 không ghi nhận trường hợp tử vong. (ii) **Sốt xuất huyết** trong tháng mắc 293 ca, giảm 3,6% (giảm 11 ca) so với thời điểm 31/7/2023 (304 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong. Tổng số ca mắc SXH sau thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/8/2023 là 2.169 ca so với cùng kỳ năm 2022 (8.839 ca) giảm 75,5% (giảm 6.670 ca). SXH đến cuối tháng 8/2023 ghi nhận 01 trường hợp tử vong giảm 10 ca so với cùng kỳ năm 2022 có 11 trường hợp tử vong; Một số bệnh có số ca mắc tăng so với cùng kỳ năm 2022: Lao phổi, Liệt mềm cấp nghi Bại liệt, Sốt rét, Tay chân miệng, Thủy đậu, Viêm gan virus: A.

²⁵ Như: Lao phổi, Ly trực trùng, Thủy đậu, Tiêu chảy, Viêm gan virus B, Viêm gan virus C, Viêm gan virus khác, Viêm não virus khác.

²⁶ Thành tích nổi bật: Tham gia giải vô địch đá cầu châu Á và giải vô địch đá cầu trẻ châu Á năm 2023 tại Hồng Kông, 04 chân cầu của Đồng Tháp gồm Hồ Phước Sang, Phạm Thị Tố Nguyên, Nguyễn Thị Bích Trâm và Nguyễn Thị Tú An đã đóng góp 05 HCV và 02 HCB vào thành tích chung của đội tuyển đá cầu Việt Nam, giúp tuyển Việt Nam thống trị giải đấu và giành vị trí nhất toàn đoàn. Tài năng trẻ môn bơi Đồng Tháp Nguyễn Ngọc Tuyết Hân đã xuất sắc giành được 03 HCV tại giải bơi vô địch các nhóm tuổi Đông Nam Á lần thứ 45 - năm 2023 tổ chức tại

4. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Ban hành Phương án thực hiện điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2023 (SIPAS 2023). Phát huy hiệu quả hoạt động Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99% trong tháng 9/2023²⁷. Hoạt động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%. Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT Index) năm 2022, Đồng Tháp xếp thứ 7 cả nước.

Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Toàn Tỉnh, (i) tai nạn giao thông đường bộ: Trong tháng 9, xảy ra 17 vụ, làm chết 14 người, bị thương 16 người, thiệt hại tài sản khoảng 91 triệu đồng (*so với liên kế giảm 04 vụ, giảm 08 người chết, tăng 02 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2022 tăng 13 vụ, tăng 13 người chết, tăng 05 người bị thương*); lũy kế tính từ đầu năm đến 14/9/2023, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 81 vụ, làm chết 76 người, bị thương 25 người (*so với cùng kỳ tăng 21 vụ, tăng 21 người chết, tăng 08 người bị thương*); (ii) tai nạn giao thông đường thủy: Trong tháng 9, không xảy ra (*so với liên kế và cùng kỳ năm 2022 không tăng giảm*); lũy kế tính từ đầu năm đến 14/9/2023, không xảy ra (*so với cùng kỳ giảm 01 vụ, giảm 01 người chết*); (iii) Tai nạn cháy: Trong tháng 9, không xảy ra (*so với liên kế không tăng giảm, so với cùng kỳ giảm 02 vụ*); lũy kế tính từ đầu năm đến 18/9/2023, xảy ra 03 vụ, không thiệt hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 4,07 tỷ đồng (*so với cùng kỳ giảm 03 vụ*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Các ngành, các cấp tăng tốc triển khai các nhiệm vụ đầu năm, tăng cường dự báo, chủ động trong điều hành phù hợp với bối cảnh, tình hình mới. Các tác động của chính sách, giải pháp phục hồi kinh tế - xã hội, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương ngày càng mạnh mẽ hơn. Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2023 tiếp

Indonesia. Riêng tại Đại hội Thể thao Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ IX - Hậu Giang năm 2023, Đồng Tháp cử 20 lượt HLV và 120 lượt VĐV tham dự đạt 10 HCV, 23 HCB, 53 HCD.

²⁷ 9 tháng đầu năm: Trung tâm tiếp nhận **65.512** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **62.922** hồ sơ, có **02** hồ sơ trễ hạn; hiện nay còn **2.588** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài 1022 đã tiếp nhận và lập **2.995** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã xử lý **2.977** ý kiến, đạt **99,40%**. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời.

Riêng trong tháng 9, Trung tâm tiếp nhận **10.643** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **8.055** hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; không có hồ sơ giải quyết trễ hạn; hiện nay, còn **2.588** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập **397** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã giải quyết **379** phiếu, đạt **95,47%**, còn **18** phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết.

tục chuyển biến tích cực, khởi sắc, phục hồi và phát triển trên hầu hết lĩnh vực, dịch bệnh COVID-19 tiếp tục được kiểm soát tốt.

- Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nông thôn, xu hướng chuyển đổi diện tích canh tác lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao tiếp tục lan rộng, truy xuất nguồn gốc được quan tâm thực hiện đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tình hình tiêu thụ nông sản, thủy sản ổn định, chăn nuôi phục hồi đã duy trì mức tăng trưởng khá, hầu hết người sản xuất đều có lợi nhuận mặc dù giá bán có xu hướng giảm làm người sản xuất có lợi nhuận cũng giảm theo (trừ mặt hàng gạo).

- Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ du lịch tiếp tục tăng. Môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, năng lực sản xuất công nghiệp gia tăng tạo ra nguồn cung hàng hoá và nguyên liệu khá dồi dào đáp ứng nhu cầu thị trường. Việc triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng, miễn giảm thuế, hỗ trợ thuê nhà cho người lao động... từ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội đã giúp cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh chuyển biến tích cực, khởi sắc.

- Chất lượng giáo dục các cấp học cơ bản được bảo đảm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt khá. Các chỉ tiêu văn hoá, xã hội, môi trường được chú trọng thực hiện, đạt kết quả tốt, nhất là xuất khẩu lao động tiếp tục chuyển biến tốt.

- Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân từng bước khôi phục và nâng lên, số người được giải quyết việc làm gia tăng.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện, vai trò kiến tạo của Nhà nước được thể hiện rõ nét qua các chủ trương, chính sách hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Đầu tư khu vực tư nhân chuyển biến mạnh mẽ về quy mô dự án.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. An ninh biên giới tiếp tục được giữ vững. Hoạt động đối ngoại được mở rộng.

2. Hạn chế, khó khăn

- Trong tháng 9, tình hình tiêu thụ cá tra có khởi sắc so với tháng trước, giá bán có tăng nhẹ (do các doanh nghiệp chế biến có nhiều đơn hàng). Đối với cá tra giống, tình hình tiêu thụ vẫn ổn định. Tuy nhiên, do nguồn cung giảm (nguyên nhân do một số cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống sau khi thu hoạch đã không tái sản xuất và hiện nay vào mùa mưa lũ thời tiết, chất lượng nước thay đổi đã làm tỷ lệ sống của cá ương giảm) nên giá cá giống có tăng hơn so với tháng trước. Đối với các đối tượng thủy sản khác thì tình hình tiêu thụ vẫn thuận lợi, giá bán vẫn ổn định.

- Tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi: Thịt, trứng không có tồn đọng sản phẩm, song khó liên kết giữa người dân sản xuất với doanh nghiệp tiêu thụ, lý do: Nuôi nhỏ lẻ và chưa có hình thành hợp tác xã chăn nuôi.

- Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ được phục hồi nhưng một số sản phẩm vẫn giảm và đạt thấp so kế hoạch năm 2023 như miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự; các bộ phận của giày dép bằng da, bia, nhất là cát khai thác giảm rất nhiều so cùng kỳ năm 2022.

- Hoạt động xuất khẩu 9 tháng đầu năm 2023 sụt giảm nhiều so cùng kỳ năm 2022 nhất là thủy sản chế biến, bánh phồng tôm, may mặc, da giày (trừ mặt hàng gạo).

- Số doanh nghiệp thành lập mới trong 9 tháng có **475** doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đầu tư là **2.595** tỷ đồng, đạt 73,1% kế hoạch, giảm 17,5% so với cùng kỳ.

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư công đến 31/8/2023 đạt 63,47% so với kế hoạch cao hơn 24,25% so với cùng kỳ năm 2022, nhưng nhìn chung vẫn chưa cao, còn một số công trình triển khai chậm, do tồn tại một số khó khăn như sau:

+ Nguồn cung ứng cát cho các dự án, công trình của các chủ đầu tư đang gặp nhiều khó khăn đã ảnh hưởng tiến độ thực hiện của các dự án (mặc dù Tỉnh đã có chủ trương cho tiếp tục khai thác các mỏ cát) để có khối lượng, nghiệm thu thanh toán cho nhà thầu (hoàn tạm ứng nếu có theo quy định). Đồng thời, giá vật liệu xây dựng (như: cát, sắt thép, đá...) có biến động theo hướng tăng cao hơn so với giá trị được duyệt làm ảnh hưởng đến kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nhà thầu ít tham gia) và công tác triển khai thi công của nhà thầu thi công (nhất là các hợp đồng đã ký với hình thức hợp đồng là trọn gói; theo quy định Luật đấu thầu, gói thầu có giá trị dưới 20 tỷ đồng thì phải thực hiện hình thức hợp đồng là trọn gói) dẫn đến Nhà thầu thi công cầm chừng, chờ chính sách điều chỉnh hợp đồng xây dựng hoặc chờ giá vật liệu xuống thấp hoặc bằng với giá hợp đồng đã ký.

+ Công tác lập, đăng ký và giải ngân kế hoạch vốn chưa được một số Chủ đầu tư quan tâm đúng mức dẫn đến khi triển khai thực hiện thì cần điều chỉnh kế hoạch vốn để phù hợp với tình hình triển khai thực hiện dự án.

+ Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo biểu mẫu của các Chủ đầu tư thực hiện chưa đầy đủ, thiếu thông tin dẫn đến cấp có thẩm quyền chưa kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tình hình tai nạn giao thông đường bộ có chiều hướng tăng.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

UBND Tỉnh đã khẩn trương tổ chức quán triệt, xây dựng và ban hành các Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Chỉ đạo, điều hành theo phương châm hành động của Chính phủ đề ra trong năm 2023: **“Đoàn kết, kỷ cương - Bản lĩnh, linh hoạt - Đổi mới, sáng tạo - Kịp thời, hiệu quả”**.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, UBND Tỉnh đã cụ thể hóa bằng Chương trình hành động (*tại Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023*), tập trung triển khai **11** nhiệm vụ và giải pháp, **163** nhiệm vụ cụ thể và kịch bản tăng trưởng hằng quý, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm.

Đồng thời, tiếp tục tích cực triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ và các giải pháp của Chính phủ ban hành các giải pháp phục hồi và phát triển các ngành, lĩnh vực. Thực hiện dự báo, theo dõi, bám sát tình hình, diễn biến trong và ngoài nước có liên quan tới các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành để chủ động xử lý, giải quyết. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2023. Sâu sát tuyên cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương.

Trong hoạt động, UBND Tỉnh chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh; ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2023 (*Quyết định số 48/QĐ-UBND-HC ngày 10/01/2023*), phân công trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh. Chỉ đạo tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh và các Nghị quyết, Kết luận chuyên đề của Tỉnh ủy. Tổ chức 04 đoàn kiểm tra công tác triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại 12 huyện, thành phố, kịp thời đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong triển khai nhiệm vụ đầu năm. Tiếp và làm việc Đoàn công tác của Chính phủ (*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm trưởng Đoàn*) về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Kết quả thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao

Thực hiện Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ do Chính Phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Tháp đã phân công Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 25/9/2023, UBND tỉnh Đồng Tháp được giao 162 nhiệm vụ. Trong đó, đã hoàn thành đúng hạn 106 nhiệm vụ, còn 56 nhiệm vụ chưa đến hạn báo cáo (trong đó, có 14 nhiệm vụ đã thực hiện xong, chờ xác nhận hoàn thành), không có nhiệm vụ trễ hạn.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 10 NĂM 2023

Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục chỉ đạo tăng tốc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra đầu năm, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2023 (*đạt 7,5% trở lên*). Theo đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện **12** nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên giải quyết khó khăn, vướng mắc trong cung ứng thiết bị, vật tư y tế, đảm bảo cho công tác khám chữa bệnh cho Nhân dân, tập trung đẩy nhanh tiến độ 04 dự án được hỗ trợ từ Chương trình phục hồi. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các huyện, thành phố; siết chặt kỷ luật, kỷ cương ngày càng mạnh mẽ hơn trên địa bàn.

2. Chú trọng dự báo, theo dõi, bám sát, nắm chắc tình hình, diễn biến trong và ngoài nước có liên quan tới các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành để chủ động xử lý, giải quyết. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2023. Sâu sát tuyên cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương. Thực hiện nghiêm Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

3. Tiếp tục theo dõi tình hình lúa Thu Đông 2023 các yếu tố thời tiết, khí tượng thủy văn, diễn biến sâu bệnh hại và thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo, tham mưu chỉ đạo quản lý kịp thời, hiệu quả. Theo dõi và hướng dẫn các địa phương thực hiện tiểu dự án 1, dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Kiểm tra tiến độ thực hiện Chương trình nông thôn mới của các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023; phát động cuộc thi xây dựng tuyến đường kiểu mẫu năm 2023. Tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP; tăng tốc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện tốt công tác phòng, chống sạt lở trong mùa mưa bão và các diễn biến thời tiết bất thường. Quản lý chặt chẽ công tác truy xuất nguồn gốc và mã số vùng trồng theo đúng quy định để đảm bảo chất lượng các nông sản đáp ứng cho thị trường xuất khẩu. Hỗ trợ 03 huyện hoàn thành các tiêu chí chưa đạt phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023 (các huyện: Lai Vung, Lấp Vò và Châu Thành).

4. Tập trung triển khai các giải pháp tái cơ cấu ngành công nghiệp. Tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp; thường xuyên đối thoại, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, tiếp cận vốn, ứng dụng thương mại điện tử, tham gia các chương trình đổi mới công nghệ, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các dự án công nghiệp trọng điểm, có vai trò quan trọng, đẩy nhanh

tiến độ triển khai các dự án đầu tư để sớm hoàn thành và đưa vào hoạt động trong năm 2023.

5. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực. Khẩn trương khắc phục điểm yếu, tồn tại và tập trung triển khai các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính chính công cấp Tỉnh (PAPI) năm 2023. Tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các cam kết đầu tư, sâu sát tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư. Triển khai nhanh các biên bản ghi nhớ tại các Hội nghị xúc tiến đầu tư giữa Tỉnh với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hội quán. Đẩy nhanh tiến độ thành lập Trung tâm Hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Tỉnh.

6. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nuôi dưỡng nguồn thu, thu đúng, đủ, chi ngân sách tiết kiệm, tập trung chi cho những nhiệm vụ trọng tâm trọng điểm, hạn chế phát sinh các khoản chi chưa thật cần thiết. Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2023, thúc đẩy giải ngân, tập trung các dự án trọng điểm. Cung ứng đủ cát cho các dự án, công trình trọng điểm, không để bị động. Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, sớm trình phê duyệt theo quy định, song song đó chuẩn bị các công việc để triển khai ngay khi quy hoạch được phê duyệt.

Để đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và phân đấu giải ngân cả năm 2023 đạt 100% kế hoạch, Tỉnh chỉ đạo các Sở, ban ngành Tỉnh và UBND các huyện, thành phố sử dụng vốn đầu tư công thực hiện những nội dung như sau:

+ Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được UBND Tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 10/UBND-ĐTĐD ngày 07/01/2023, Công văn số 69/UBND-ĐTĐD ngày 27/02/2023, Công văn số 140/UBND-ĐTĐD ngày 10/4/2023, Công văn số 194/UBND-ĐTĐD ngày 17/5/2023 và Công văn số 72/UBND-ĐTQH ngày 25/8/2023.

+ Khẩn trương thực hiện rà soát thật kỹ nhu cầu vốn năm 2023, để đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2023 phù hợp và phải giải ngân đạt 100% kế hoạch. Từ đó, làm cơ sở xây dựng kế hoạch vốn năm 2024.

Tiếp tục phối hợp theo dõi tiến độ triển khai, thực hiện dự án Cao tốc An Hữu - Cao Lãnh giai đoạn 1 (dự án thành phần 1), theo dõi tiến độ và quản lý chất lượng dự án: Đường ĐT.857 và Dự án QL30 giai đoạn 3. Tiếp tục triển khai thi công các công trình thuộc danh mục vốn bảo trì đường bộ năm 2023. Giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án, công trình đang triển khai thi công.

7. Triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2023 - 2024 bảo đảm khung chương trình và chất lượng; bố trí cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo cho việc dạy học ở

các cơ sở giáo dục; tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với điều kiện thực tế. Tiếp tục thực hiện Đề án Chuyển đổi số ngành Giáo dục. Theo dõi chặt chẽ thị trường lao động, tăng cường kết nối cung cầu lao động; triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, kết nối với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm, khuyến khích người dân tham gia chương trình đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng; giải quyết việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người lao động đi xuất khẩu.

8. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số. Tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Bảo đảm thực hiện chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công; chú trọng chăm lo, hỗ trợ cho các đối tượng cơ nhỡ, yếu thế. Chủ động nắm bắt tình hình tranh chấp lao động để có giải pháp hỗ trợ xử lý kịp thời, hiệu quả, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách giảm nghèo.

9. Phát huy phong trào thể dục, thể thao trong cộng đồng, trường học. Cùng cố và cải tiến chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, gắn với hỗ trợ khôi phục và phát triển du lịch cộng đồng. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công Festival Hoa - Kiêng Sa Đéc lần I năm 2023 với chủ đề “Tình đất - Tình hoa”.

10. Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, khoáng sản. Thúc đẩy triển khai các mô hình thu gom rác thải ở khu vực nông thôn, tăng cường bảo vệ môi trường ở các khu, cụm công nghiệp, cơ sở y tế và trong sản xuất nông nghiệp. Triển khai nhanh các dự án xử lý chất thải rắn. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống cháy rừng trong thời kỳ khô hạn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

11. Đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, nhất là liên quan tới công tác phòng, chống dịch, giá cả nguyên vật liệu, xăng dầu. Giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng ngay tại cơ sở; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương, tạo sự thống nhất trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

12. Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Mở đợt cao điểm tấn công tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

Trên đây là báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 09 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Kính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT/TU (b/c);
- TT/HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban của Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Sang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa